TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số:129/2019/HSST Ngày 05- 11- 2019	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Tiện, ông Lò Văn Thôn.

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà Hà Thị Điệp – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà***: Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 126/2019/HSST ngày 09 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2019/HSST-QĐ ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Cà Văn B (tên gọi khác: Không), sinh năm 1979. Nơi sinh tại Sông Mã, Sơn La.

Nơi ở và ĐKHKTT: Bản C, xã MH, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Con ông: Cà Văn T; con bà Quàng Thị H, vợ Cà Thị X, có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án,tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/6/2019 cho đến nay có mặt tại phiên toà.

2. Họ và tên: Sộng Chống N (tên gọi khác: Không), sinh năm 1973. Nơi sinh Sông Mã - Sơn La.

Nơi ở và ĐKHKTT: Bản B, xã MH, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Con ông: Sộng Bả T (đã chết); con bà Vàng Me M, vợ Lò Thị L và có 03 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/6/2019 cho đến nay có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Cà Thị X, sinh năm 1980, trú tại: Bản C, xã MH, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút, ngày 28/6/2019 tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với ban Công an xã MH, Sông Mã làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang tại nhà Sộng Chống N. Cà Văn B, Lò Văn L và Sộng Chống N đang có hành vi sử dụng, cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ tại vị trí dưới chiếu của các đối tượng ngồi sử dụng ma túy gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 05 viên nén màu hồng *(nghi là hồng phiến)*, 01 tẩu tự chế, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt xém, 01 bật lửa ga màu đỏ hiệu Thống Nhất. Ngoài ra tổ công tác tạm giữ của B 01 xe mô tô Honda Wave α BKS 26F1-913.36. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ vật chứng, đồ vật và tạm giữ phương tiện theo quy định.

Ngày 29/6/2019 tại Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đã ti ến hành mở niêm phong, cân tịnh trích mẫu vật chứng gửi giám định. Kết quả: 05 viên nén màu hồng hình tròn có khối lượng 0,51 gam, kết qủa giám định là ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Cà Văn B và Sộng Chống N là những người thường xuyên sử dụng ma túy. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28/6/2019 B đi làm nương về gặp Sộng Bả D, trú tại bản BH, xã MH thì D rủ B xuống nhà N đi tìm mua ma túy sử dụng. Tại nhà N, có Cà Văn L (chú rể N) đang ngồi chẻ lạt giúp N dưới bếp. Trong lúc nói chuyện, D đưa cho B 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ và bảo B đưa tiền cho N đi tìm mua 200.000 đồng hồng phiến về cùng nhau sử dụng. N nhận tiền điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave BKS 26F1-913.36 của B lên khu vực đường vành đai biên giới Việt Nam – Lào thuộc bản H, xã MH gặp và hỏi mua được của hai người đàn ông dân tộc Mông quốc tịch Lào không quen biết 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 06 viên hồng phiến với giá 200.00 đồng. N về nhà cùng với B, Dơ và L sử dụng hết 01 viên (D sử dụng trước đi đâu không biết) thì bị tổ công tác công an huyện Sông Mã và ban Công an xã MH đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên.

Do các hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số 126/CT-VKSSM ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố bị cáo Cà Văn B, Sộng Chống N về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Cà Văn B, Sộng Chống N phạm tội *tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Cà Văn B từ 20 đến 24 tháng tù; Sộng Chống N từ 18 đến 22 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1,2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 02 mảnh giấy màu vàng và 01 phong bì thư niêm phong ban đầu.

- Trả cho bà Cà Thị X 01 xe mô tô Honda Wave α BKS 26F1-913.36.

Tuyên quyền kháng cáo và miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận: Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2] Về hành vi phạm tội: Các bị cáo Cà Văn B, Sộng Chống N là người có nhận thức, biết được chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do thường xuyên sử dụng chất ma túy ngày 28/6/2019 các bị cáo cố ý mua 0,51 gam ma túy về nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 05 phút ngày 28/6/2019 tại bản B, xã MH, huyện Sông Mã đối với Cà Văn B và Sộng Chống N cùng vật chứng thu giữ 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 05 viên nén màu hồng; 01 tẩu tự chế, 01 mảnh giấy bạc đốt cháy xém, 01 bật lửa ga.

Biên bản mở niên phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong vật chứng hồi 13 giờ 00 phút ngày 29/6/2019 và kết luật giám định số 1218 ngày 03/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy loại Methamphetane.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ và cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Cà Văn B, Sộng Chống Nếnh đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của các bị cáo đã đi ngược lại với chủ trương, đường lối của Đảng , chính sách, pháp luật nhà nước về đấu tranh phòng , chống ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương; trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy , là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội, cần phải có một mức án nghiêm nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung đối với các bị cáo.

[4] Xét về vai trò đồng phạm các bị cáo: Các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, đối với bị cáo Cà Văn B là người vay tiền còn bị cáo Sộng Chống N là người đi mua về cùng nhau sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang nên giữ vai trò ngang nhau.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên được hưởng chung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo tuy chưa có tiền án tiền sự nhưng có nhân thân xấu là các đối tượng thường xuyên tụ tập sử dụng chất ma túy. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng tránh nhiệm hình sự:

[6] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, song xét thấy các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản có giá trị nên cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: - Đối với 01 tẩu tự chế; 01 mảnh giấy bạc; 01 bật lửa đỏ hiệu Thống Nhất; 01 phong bì thư niêm phong ban đầu là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu HONDA loại xe Wave α màu xanh BKS 26F1-013.36 tạm giữ của bị cáo Cà Văn B quá trình điều tra, xác định là tài sản chung của gia đình bị cáo, bị cáo B cho N mang xe đi mua ma túy chị Cà Thị X (vợ bị

cáo B) không biết, không liên quan. Tại phiên tòa, chị X có ý kiến xin lại chiếc xe máy trên là có căn cứ, cần chấp nhận.

[8] Trong vụ án này còn đề cập đến một số đối tượng liên quan đến vụ án.

- Về nguồn gốc chất ma túy thu giữ trong vụ án N khai mua được của hai người đàn ông dân tộc Mông quốc tịch Lào không quen biết ở bản H, xã MH, huyện Sông Mã. Quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để điều tra làm rõ.

- Đối với Sộng Bả D theo lời khai của Cà Văn B thì D là người đưa 500.000đồng cho B để B đưa cho N đi mua hồng phiến. Quá trình điều tra lấy lời khai, đối chất, Sộng Bả D không thừa nhận, ngoài lời khai của B ra không có căn cứ khác. Khi N mua được ma túy về không đưa gói ma túy trực tiếp cho ai mà chỉ đặt dưới chiếu và mang ra cùng nhau sử dụng nên không đủ chứng cứ để xác định Sộng Bả D là người đưa tiền cho B để B đưa tiền cho N mua ma túy, mặt khác khi tiến hành test thử ma túy đột suất đối với D thì kết quả xét nghiệm D âm tính với ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để xử lý.

- Đối với Tòng Văn L là người sử dụng ma túy cùng với B, N; L không được tham gia bàn bạc, góp tiền để mua bán, sử dụng ma túy nên không đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 08/7/2019 Ủy ban nhân dân xã MH ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng đối với L là có căn cứ đúng pháp luật.

[9] Về án phí: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biết khó khăn bị cáo Cà Văn B gia đình thuộc hộ nghèo và tại phiên tòa các bị cáo đề nghị HĐXX xin được miễn án phí nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Cà Văn B, Sộng Chống N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

Xử phạt bị cáo: - Cà Văn B 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 28/6/2019).

- Sộng Chống N 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 28/6/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu; 01 tẩu tự chế; 01 mảnh giấy bạc; 01 bật lửa màu đỏ, hiệu Thống Nhất.

- Trả lại cho chị Cà Thị X 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave an pha BKS 26F1-013.36, số khung 179201, số máy 2979243, xe đã cũ, đã qua sử dụng.

(Tang vật đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La theo biên bản giao nhận vật chứng, ngày 09 tháng 10 năm 2019).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Cà Văn B và Sộng Chống N.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS;
- STP tỉnh;
- Bị cáo, người liên quan;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đèo Văn Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đèo Văn Quỳnh